

ỦY BAN THỂ DỤC THỂ THAO

THÔNG TƯ số 289/2004/TT-UBTDTT
ngày 24/12/2004 hướng dẫn thi
hành một số điều Nghị định
số 141/2004/NĐ-CP ngày
01/7/2004 của Chính phủ về xử
phạt vi phạm hành chính trong
lĩnh vực thể dục, thể thao.

Ngày 01 tháng 7 năm 2004, Chính phủ ban hành Nghị định số 141/2004/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thể dục, thể thao. Để thống nhất thi hành, Ủy ban Thể dục thể thao hướng dẫn một số nội dung cụ thể như sau:

1. Trường, lớp năng khiếu nghiệp vụ thể dục thể thao và hành vi vi phạm của thí sinh dự tuyển:

a) Trường, lớp năng khiếu nghiệp vụ thể dục thể thao bao gồm: Câu lạc bộ thể thao; trường, lớp năng khiếu nghiệp vụ thể dục thể thao các tỉnh, thành, ngành; các trung tâm huấn luyện thể thao quốc gia và các cơ sở đào tạo vận động viên khác;

b) Các điều kiện mà thí sinh gian lận để được tham gia thi tuyển bao gồm: Họ tên, tuổi, nơi sinh, quê quán; các chỉ số về sức khỏe và thành tích thể thao;

c) Gian lận khi thi tuyển vào các trường, lớp năng khiếu nghiệp vụ thể dục thể thao là những hành vi vi phạm

quy chế thi do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

2. Thành viên Hội đồng tuyển chọn và hành vi vi phạm:

a) Thành viên Hội đồng tuyển chọn là những người được cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ tuyển chọn thí sinh vào trường, lớp năng khiếu, nghiệp vụ thể dục thể thao;

b) Các hành vi vi phạm của thành viên Hội đồng tuyển chọn bao gồm: Làm sai lệch hồ sơ liên quan đến thí sinh, kết quả thi tuyển của thí sinh; quyết định tuyển chọn thí sinh không đủ điều kiện hoặc không tuyển chọn thí sinh có đủ các điều kiện.

3. Hành vi vi phạm của cá nhân, tổ chức trong huấn luyện, giảng dạy tại các trường, lớp năng khiếu, nghiệp vụ thể dục thể thao:

a) Huấn luyện, giảng dạy những bài tập, môn tập bị cấm;

b) Phương pháp huấn luyện, giảng dạy bị cấm là phương pháp huấn luyện không đúng đối tượng; phương pháp bị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấm hoặc đình chỉ, tạm đình chỉ thực hiện.

4. Hành vi vi phạm của học viên trong các trường, lớp năng khiếu, nghiệp vụ thể dục, thể thao:

a) Học viên cố ý dùng công cụ, phương tiện, hóa chất để tạo ra bệnh, hoặc thương tích cho mình hoặc cho người khác;

b) Học viên tự ý chấm dứt tập luyện, thi đấu cho nhà trường khi chưa được cấp có thẩm quyền cho phép.

5. Trách nhiệm của cơ quan y tế có thẩm quyền:

a) Cơ quan y tế có thẩm quyền bao gồm: Phòng y tế tại các trung tâm huấn luyện thể thao quốc gia; trung tâm y học thể thao; bệnh viện thể thao; bệnh viện đa khoa từ cấp huyện trở lên;

b) Cơ quan y tế có thẩm quyền có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan có liên quan để xác nhận các hành vi làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người tham gia luyện tập, thi đấu, biểu diễn thể dục thể thao.

6. Hành vi xử ép của trọng tài trong thi đấu, biểu diễn thể dục thể thao là việc cố tình lợi dụng quyền hạn để xử phạt hoặc không xử phạt nhằm tạo thuận lợi hoặc gây bất lợi cho tập thể hoặc cá nhân tham gia thi đấu biểu diễn.

7. Việc sử dụng chất kích thích bị cấm:

a) Danh mục các chất kích thích bị cấm trong luyện tập, thi đấu, biểu diễn thể dục thể thao thực hiện theo quy định của Ủy ban Thể dục thể thao hoặc Hiệp hội phòng chống doping quốc tế;

b) Áp dụng tình tiết giảm nhẹ đối với huấn luyện viên, bác sĩ, vận động viên dùng chất kích thích bị cấm nếu do vô ý hoặc không cập nhật được thông tin.

8. Các điều kiện mà vận động viên

gian lận để được tham gia thi đấu, biểu diễn thể dục thể thao bao gồm: Họ tên, tuổi, nơi sinh, quê quán; các chỉ số về sức khỏe; thành tích thể thao; đối tượng và khu vực tham gia thi đấu theo quy định của điều lệ giải.

9. Hành vi móc ngoặc, cá độ trong thi đấu thể thao:

a) Móc ngoặc là hành vi bàn bạc, thỏa thuận, thống nhất của hai hay nhiều đối tượng, trong đó có ít nhất một đối tượng liên quan đến các bên tham gia thi đấu nhằm làm thay đổi kết quả theo ý đồ của người tham gia móc ngoặc;

b) Cá độ là hành vi đánh bạc bất hợp pháp trong thi đấu thể thao;

c) Móc ngoặc nhằm mục đích cá độ gây hậu quả nghiêm trọng là hành vi móc ngoặc làm thay đổi kết quả toàn giải, gây dư luận xấu trong xã hội.

10. Việc sử dụng trang phục; âm thanh; ánh sáng; hình ảnh; gây tiếng ồn trong luyện tập, thi đấu, biểu diễn thể dục thể thao:

a) Huấn luyện viên, vận động viên, trọng tài cố tình sử dụng trang phục không theo quy định của điều lệ giải gây ảnh hưởng xấu tới thuần phong, mỹ tục;

b) Cố tình sử dụng âm nhạc; ánh sáng; hình ảnh không đúng quy định của Bộ Văn hóa - Thông tin; Ban tổ chức cuộc thi; luật thi đấu của từng môn thể thao gây ảnh hưởng tới quá trình luyện tập, thi đấu thể thao;

09988038
 Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienHapLuoc.com

c) Cố tình gây tiếng ồn, ánh sáng quá mức quy định trong các địa điểm thi đấu, biểu diễn thể dục, thể thao làm ảnh hưởng đến kết quả thi đấu của vận động viên.

11. Trình độ chuyên môn của huấn luyện viên, hướng dẫn viên, nhân viên y tế cứu hộ và tiêu chuẩn kỹ thuật của công trình thể thao:

a) Huấn luyện viên, hướng dẫn viên, nhân viên y tế cứu hộ là những người được đào tạo, có bằng cấp chuyên môn do cơ quan có thẩm quyền cấp;

b) Các công trình, trang thiết bị tập luyện, thi đấu, biểu diễn thể dục thể thao phải đạt tiêu chuẩn chuyên môn, kỹ thuật do Ủy ban Thể dục thể thao và cơ quan có thẩm quyền quy định;

c) Tiêu chuẩn các công trình dịch vụ thể dục, thể thao phải đảm bảo yêu cầu an toàn cho người tập, vệ sinh môi trường và vệ sinh tập luyện theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

12. Thủ tục xử phạt theo quy định tại Chương VI (từ Điều 53 đến Điều 69) của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02/7/2002.

13. Mẫu biểu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thể dục, thể thao thực hiện theo quy định tại Nghị định số 134/2003/NĐ-CP ngày 14/11/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

14. Hiệu lực thi hành.

a) Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

b) Vụ trưởng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Ủy ban Thể dục thể thao, Giám đốc các sở Thể dục thể thao, sở Văn hóa - Thông tin và Thể dục Thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Ủy ban Thể dục thể thao để xem xét giải quyết./.

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN
THỂ DỤC THỂ THAO

Nguyễn Danh Thái

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Điện thoại: 04.8233947; 08044417

Fax: 08044517

Email: congbaovpcp@yahoo.com

In tại Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng

Giá: 5.000 đồng